

# LỊCH HỌC CHUẨN KỲ MÙA THU HỆ 4 NĂM KHOA THIẾT KẾ THỜI TRANG HỌC VIỆN KỸ THUẬT LÊ MINH

## SỬ DỤNG CHO SINH VIÊN NHẬP HỌC KỲ MÙA THU NĂM 2021

Năm học 2021-2022 ( Năm nhất )				Năm học 2022-2023( Năm 2)				Năm học 2024-2024 ( Năm 3)				Năm học 2024-2025( Năm 4)				Tích Luỹ		Tốt nghiệp					
Loại	Môn học	Học kì 1		Học kì 2		Môn học	Học kì 1		Học kì 2		Môn học	Học kì 1		Học kì 2		Số tín chỉ	Số giờ	Số tín chỉ	Số giờ				
		Số tín chỉ	Số giờ	Số tín chỉ	Số giờ		Số tín chỉ	Số giờ	Số tín chỉ	Số giờ		Số tín chỉ	Số giờ	Số tín chỉ	Số giờ								
Môn học đại cương bắt buộc	Tiếng trung	5	10			Văn hoá Đài Loan	2	2															
	Thử dục 1	2	2																				
	Thử dục 2			2	2																		
	Nghệ thuật và nhân sinh			2	2																		
	<b>Tổng</b>	7	12	4	4	<b>Tổng</b>	2	2			<b>Tổng</b>												
Môn học chuyên ngành	Kỹ thuật dệt may(1)	2	2			Khoá học chứng chỉ(1)	3	3			Thực tập(3)	6	6			Công nghệ kiểm chứng sản phẩm dệt	3	3					
	Đại cương về công trình sợi nhân tạo (1)	2	2			Thực tập(1)	6	6			Công trình công nghệ in hoa	3	3			Sản phẩm dệt thông minh			2	2			
	Công nghệ sợi vật lý (1)	3	3			Công nghệ nhuộm(1)	3	3			Khoá học chứng chỉ(3)	3	3										
	Công nghệ sợi hoá học (1)	3	3			Máy tính hỗ trợ thiết kế(1)	3	3			Công trình công nghệ chỉnh lý			3	3								
	Sắc màu học	3	3			Công nghệ thiết kế vật liệu dệt(1)	3	3			Lớp học chứng chỉ (4)			3	3								
	Kỹ thuật dệt may(2)			2	2	Công nghệ thiết kế vật liệu dệt(2)			3	3													
	Đại cương về công trình sợi nhân tạo (2)			2	2	Khoá học chứng chỉ(2)			3	3													
	Công nghệ sợi vật lý (2)			3	3	Thực tập (2)			6	6													
	Công nghệ sợi hoá học (2)			3	3	Máy tính hỗ trợ thiết kế(2)			3	3													
	Đạo đức nghề nghiệp			2	2	Công nghệ nhuộm(2)			3	3													
	Thiết kế và sáng tạo			3	3																		
<b>Tổng</b>	13	13	15	15	<b>Tổng</b>	18	18	18	18	<b>Tổng</b>	12	12	6	6	<b>Tổng</b>	3	3	2	2	87	87	87	87
Môn học chuyên ngành tự chọn	Khái niệm về vật liệu dệt thô			2	2	Kỹ thuật giao diện	2	2			Công nghệ thiết kế vải dệt sơ cấp(1)	3	3			Thiết kế và quản lý nhà máy dệt	3	3					
	Quy trình chế tạo dệt may và quản lý			2	2	Thiết kế tinh phẩm(1)	2	2			Sợi dùng trong ngành công nghiệp tính năng cao	2	2			Thực tập (5)	6	6					
						Quy trình công nghệ kéo sợi	3	3			Thiết kế và chế tạo trang phục(1)	3	3			Chế tạo bản mẫu trang phục cơ năng(1)	3	3					
						Sản phẩm dệt cơ năng			2	2	Thực tập (4)			6	6	Thực tập(6)			6	6			
						Tiếng anh chuyên ngành dệt			2	2	Sản Nghiệp			2	2	Quản lý chuỗi cung ứng			2	2			
						Đạo luận về sợi Nano			2	2	Công nghệ thiết kế vải dệt sơ cấp (2)			3	3	Quản lý chất lượng sản phẩm			2	2			
						Thiết kế tinh phẩm (2)			2	2	Thiết kế và chế tạo trang phục(2)			3	3	Chế tạo bản mẫu trang phục cơ năng(2)			3	3			
											Sản phẩm dệt xanh			2	2	Công nghệ thiết kế trang phục cơ năng			3	3			
<b>Tổng</b>			4	4	<b>Tổng</b>	7	7	8	8	<b>Tổng</b>	8	8	16	16	<b>Tổng</b>	12	12	16	16	71	71	28	28
<b>Tổng cộng</b>	20	25	23	3	<b>Tổng cộng</b>	27	27	26	26	<b>Tổng cộng</b>	20	20	22	22	<b>Tổng cộng</b>	15	15	18	18	171	176	128	133

**Điều kiện tốt nghiệp** 1. Thông qua A2 kì thi năng lực tiếng trung TOCFL  
 2. Sinh viên không tham gia khoá thực tập, phải bù đủ số tín chỉ của môn học theo quy định và phải nhận được giấy phép hành nghề từ Ủy ban Lao động

**Ghi chú** Tổng số học phần tốt nghiệp: Tổng học phần 128=Môn học đại cương bắt buộc 13 học phần+ Môn học chuyên ngành bắt buộc 87 học phần+ Môn học chuyên ngành tự chọn 28 học phần  
 Thực tập(1)-Thực tập (6) 6 học phần, đều phải hoàn thành mỗi tuần 20 tiếng thực tập thực tế